

Số: /KH-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố
Vũng Tàu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn.

- Tuyên truyền sâu rộng các giải pháp, nhiệm vụ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, tầm quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số; tạo sự đồng thuận, quan tâm của xã hội đối với doanh nghiệp công nghệ số và sản phẩm Make in Vietnam.

- Từng bước xây dựng, phát triển các doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu và phát triển, sản xuất các sản phẩm, nền tảng, giải pháp dựa trên công nghệ số.

2. Yêu cầu

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn; phát triển và ứng dụng công nghệ số vào mọi mặt đời sống, khởi tạo cuộc sống số, tạo ra những cơ hội mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Bám sát các mục tiêu do UBND Tỉnh đề ra theo 63/KH-UBND ngày 18/3/2024 để tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp tiếp cận với công nghệ số và áp dụng vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Vũng Tàu phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Phấn đấu có 10 doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố có đủ năng lực phát triển sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai các giải pháp hỗ trợ các Doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận, cung cấp giải pháp nền tảng số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố sử dụng đạt trên 50%.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu toàn tỉnh có ít nhất 20 doanh nghiệp công nghệ số có đủ năng lực phát triển sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chương trình chuyển đổi số.

- Doanh nghiệp công nghệ số cung cấp giải pháp nền tảng số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng đạt trên 70%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số

a. Tổ chức rà soát, thống kê các doanh nghiệp công nghệ số đang hoạt động trên địa bàn về quy mô năng lực và khả năng phát triển sản phẩm ra thị trường ứng dụng vào hoạt động quản lý, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn.

b. Xây dựng Kế hoạch tổ chức hội nghị hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để cho các doanh nghiệp trình bày giải pháp thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp công nghệ số và các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác đồng thời đẩy nhanh công cuộc chuyển đổi số của Thành phố.

c. Định hướng cho các đơn vị doanh nghiệp nhà nước tiếp cận, ưu tiên sử dụng các sản phẩm số của các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh đối với các sản phẩm được đánh giá, kiểm nghiệm là tốt và hiệu quả trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

d. Tuyên truyền vận động các doanh nghiệp số trên địa bàn phát triển các sản phẩm trọng tâm vào các ngành nghề mũi nhọn của thành phố và có chính sách ưu đãi vận động các doanh nghiệp cơ sở kinh doanh sử dụng dịch vụ của mình nhằm khẳng định thương hiệu sản phẩm số của địa phương.

đ. Tuyên truyền vận động các doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa mạnh dạn tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, sản xuất và kinh doanh.

2. Phát triển hạ tầng số

a. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng về dịch vụ viễn thông, internet: triển khai tuyên truyền đến toàn thể người dân trên địa bàn về sự cấp thiết quan trọng của việc phát triển hạ tầng viễn thông trong giai đoạn mới. Vận động doanh nghiệp viễn thông từng bước triển khai cung cấp dịch vụ 5G trên địa bàn thành phố.

b. Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và các cơ sở dữ liệu của Chính phủ, Bộ, ngành.

c. Triển khai, duy trì kết nối, tích hợp dịch vụ công toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Phát triển sản phẩm công nghệ số Make in Vietnam

a. Trao đổi hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các giải pháp, sản phẩm, phần mềm chuyển đổi số tại Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của thành phố và của tỉnh phát triển, hoàn thiện các

sản phẩm công nghệ số có tính cạnh tranh, có khả năng triển khai ở các tỉnh, thành phố trong khu vực.

b. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số tham gia các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ để tạo ra các sản phẩm công nghệ số theo nhu cầu thực tế của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Phát triển nhân lực công nghệ số

a. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

b. Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường hoạt động giáo dục: STEM, khoa học máy tính, sáng tạo khoa học... vào kế hoạch giáo dục của các cơ sở giáo dục để trang bị kỹ năng, nền tảng cơ bản cho học sinh, sinh viên thực hiện chuyển đổi số.

c. Hỗ trợ đào tạo nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin cho nguồn nhân lực của doanh nghiệp công nghệ số, năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghệ số.

5. Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số

a. Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số của thành phố tham gia triển khai các đề tài, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số của tỉnh.

b. Tổ chức hội nghị phát triển thương mại điện tử thúc đẩy tiêu dùng trong nước và hỗ trợ xuất khẩu, mời gọi doanh nghiệp công nghệ số tham gia nhằm mục đích thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

c. Tổ chức hội nghị kết nối định hướng phát triển sản phẩm số cho các doanh nghiệp dịch vụ du lịch của thành phố nhằm mục đích quảng bá thương hiệu và khẳng định chất lượng dịch vụ du lịch của thành phố Vũng Tàu.

d. Nghiên cứu đề xuất tổ chức thường niên các diễn đàn doanh nghiệp số của Tỉnh trên địa bàn thành phố để các doanh nghiệp có điều kiện tiếp xúc và khẳng định thương hiệu đưa sản phẩm số ra thị trường trong thành phố, trong tỉnh và ra thế giới.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp số tại địa phương

a. Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền chiến lược “Make in VietNam” để các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tốt chiến lược này với hàm ý “Doanh nghiệp Việt Nam phân đầu từng bước làm chủ công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm, chủ động 4 trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp mô hình kinh doanh mới”. Tầm quan trọng của chuyển đổi số trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội như: phát triển kinh tế biên, du lịch, văn hóa, giáo dục, tài nguyên và môi trường, tài chính, nông nghiệp; giúp quảng bá về tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho các doanh nghiệp công nghệ số quan tâm đầu tư, hoạt động tại tỉnh.

b. Tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh và của Việt Nam trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Triển khai công tác rà soát, thống kê các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, dịch vụ văn hóa trên địa bàn Thành phố, tổ chức tuyên truyền vận động các doanh nghiệp này chủ động tìm hiểu ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý kinh doanh.

- Phối hợp với các Phòng: Kinh tế, TC-KH thực hiện rà soát thống kê các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phát triển các sản phẩm công nghệ số, tổ chức khảo sát quy mô, năng lực và khả năng phát triển sản phẩm của các doanh nghiệp số trên địa bàn. Tham mưu UBND Thành phố tổ chức hội nghị gặp gỡ trao đổi giữa Lãnh đạo thành phố và Lãnh đạo các doanh nghiệp.

- Chủ trì liên lạc với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố tạo lập diễn đàn công nghệ để các doanh nghiệp có sân chơi tham gia trao đổi cập nhật kiến thức công nghệ, triển khai ứng dụng công nghệ số trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

- Tổ chức hội nghị kết nối định hướng phát triển sản phẩm số cho các doanh nghiệp dịch vụ du lịch của Thành phố nhằm mục đích quảng bá thương hiệu và khẳng định chất lượng dịch vụ du lịch của thành phố Vũng Tàu.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thống kê rà soát các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố làm cơ sở định hướng phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì đôn đốc theo dõi các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, tham mưu UBND thành phố kịp thời nhắc nhở đôn đốc các đơn vị thực hiện. Thực hiện báo cáo tiến độ thực hiện lồng ghép theo báo cáo tiến độ thực hiện chuyển đổi số của Thành phố.

2. Phòng Kinh tế

- Tổ chức rà soát lập danh sách các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn mà đơn vị mình quản lý. Tổ chức khảo sát nhu cầu tiếp cận công nghệ số, nhu cầu cần sản phẩm số trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để lập danh sách gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp xây dựng kế hoạch và giải pháp triển khai hỗ trợ.

- Tham mưu tổ chức hội nghị kết nối doanh nghiệp trong kỷ nguyên số: lập danh sách khách mời là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin mời đơn vị tư vấn báo cáo trình bày giải pháp hỗ trợ phát triển trong thời đại công nghệ số.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường hoạt động giáo dục: STEM, khoa học máy tính, sáng tạo khoa học... vào kế hoạch giáo dục của các cơ sở giáo dục để trang bị kỹ năng, nền tảng cơ bản cho học sinh, sinh viên thực hiện chuyển đổi số.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai Kế hoạch này cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước

5. UBND các phường, xã

- Triển khai công tác rà soát các doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó chú trọng đến công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền vận động các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn mình quản lý tích cực tham gia tìm hiểu ứng dụng khoa học kỹ thuật, sản phẩm số vào hoạt động của đơn vị mình. Trong đó ưu tiên các doanh nghiệp trên địa bàn kết nối hợp tác phát triển nhất là trong ứng dụng công nghệ số đối với các sản phẩm chất lượng mai lại hiệu quả cao trong hoạt động quản lý, kinh doanh.

- Tổ chức vận động doanh nghiệp công nghệ số chủ động tìm hiểu phát triển các sản phẩm công nghệ số vào các hoạt động ngành nghề kinh doanh đặc thù trên địa bàn. Tổ chức hỗ trợ công tác giới thiệu quảng bá sản phẩm ra toàn thành phố và ngoài thành phố.

6. Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Vũng Tàu

- Chủ động phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước về ngành nghề hoạt động, những khó khăn hạn chế trong công tác quản lý, điều hành kinh doanh của đơn vị để Thành phố có định hướng phát triển cho các doanh nghiệp công nghệ số phát triển sản phẩm.

- Chủ động tìm hiểu sẵn sàng thay đổi ứng dụng, sử dụng các sản phẩm số có chất lượng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm để khuyến khích các đơn vị khác thực hiện theo.

- Đối với các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố tích cực hơn trong công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm có chất lượng phục vụ cho các doanh nghiệp trong và ngoài thành phố, dần khẳng định chất lượng, vị thế sản phẩm số thành phố Vũng Tàu. Chủ động tham gia diễn đàn công nghệ số của thành phố để tạo sân chơi công nghệ số thành phố Vũng Tàu, thường niên phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm sản phẩm số cho người dân địa phương và du khách.

Trên đây là Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, UBND thành phố Vũng Tàu đề nghị các đơn vị triển khai và thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh BR – VT (báo cáo);
- Văn phòng UBND Tỉnh;
- Sở Thông tin & Truyền thông (báo cáo);
- TTr. Thành ủy (b/c);
- TTr HĐND TPVT (báo cáo);
- CT, các PCT UBND TPVT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc TPVT;
- UBND các phường, xã (thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Hồng Thuấn